

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/HNGĐ-ST

Ngày 08-8-2019

V/v tranh chấp hôn nhân
và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Thành Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Kiệm.

2. Bà Phạm Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Hồng Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 15/2019/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 02 năm 2019 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2019/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Thái Thị Hồng A, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Bị đơn: Anh Phan Mạnh H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn Q, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 15 tháng 2 năm 2019, bản tự khai, lời khai của nguyên đơn chị Thái Thị Hồng A; bản tự khai, lời khai của bị đơn anh Phan Mạnh H và các tài liệu lưu trong hồ sơ vụ án; lời khai của nguyên đơn tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Thái Thị Hồng A và anh Phan Mạnh H kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 02/12/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam.

* Theo chị A nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn: Sau khi kết hôn, vợ chồng vào Thành phố Hồ Chí Minh thuê cửa hàng để buôn bán quần áo và làm đại lý

bán vé máy bay, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn. Khoảng tháng 2/2015 thì vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, anh H mãi chơi (game online), ít quan tâm đến gia đình, vợ con, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, mâu thuẫn kéo dài. Đến tháng 02/2018, vợ chồng không thống nhất được quan điểm nên xảy ra mâu thuẫn căng thẳng, anh H viết đơn ly hôn và đưa cho chị ký, sau đó anh H bỏ về quê sinh sống và ly thân với chị. Đến tháng 02/2019, chị về quê sinh sống và làm đơn ly hôn với anh H, trong hạn Toà án đang giải quyết vụ án, được gia đình khuyên bảo, chị về đoàn tụ cùng anh H nhưng do anh H nghi ngờ chị ngoại tình với người khác nên vợ chồng xảy ra mâu thuẫn căng thẳng và ly thân nhau từ tháng 4/2019 cho tới nay, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm. Nay chị A xác định vợ chồng tình cảm không còn, đề nghị được ly hôn với anh H.

* Lời trình bày của anh Phan Mạnh H lưu tại hồ sơ như sau: Vợ chồng anh chị vào miền Nam thuê nhà để bán hàng, cuộc sống hạnh phúc, đến đầu năm 2018 thì xảy ra mâu thuẫn về kinh tế, anh bức tức có viết đơn ly hôn với chị A nhưng sau đó đã rút đi. Do vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, anh đã bỏ về quê ở xã Đ, huyện L sinh sống, ly thân với chị A. Đến cuối năm 2018 (âm lịch) chị Anh về quê ăn Tết âm lịch, anh nghe tin chị A buôn bán thua lỗ, nợ khoản nợ lớn, chị Anh còn đi ngoại tình với người khác nên vợ chồng cãi nhau căng thẳng, do bức tức nên anh có tát vợ, vợ chồng ly thân từ mùng 3 Tết âm lịch năm 2019, sau đó chị A làm đơn ly hôn với anh và gửi đến Toà án huyện Lý Nhân. Trong thời gian Toà án đang giải quyết vụ án, gia đình khuyên bảo nên vợ chồng về chung sống với nhau nhưng chị A vẫn lén lút nhắn tin với người đàn ông khác, vợ chồng cãi nhau căng thẳng, ly thân từ tháng 4/2019 cho tới nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, đề nghị được đoàn tụ cùng chị A.

- *Về con chung*: Vợ chồng chị A - anh H có 03 con chung là cháu Phan Ly L, sinh ngày 18-02-2015, do anh H đang nuôi dưỡng; cháu Phan Thị Trà M, sinh ngày 16-11-2016 và cháu Phan Gia H, sinh ngày 11-01-2018, đều do chị A đang nuôi dưỡng.

Trường hợp vợ chồng ly hôn:

+ Chị A đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng cháu M và cháu H, anh H tiếp tục nuôi dưỡng cháu L cho tới khi các cháu đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

+ Anh H đề nghị được nuôi dưỡng cả 03 con chung cho tới khi các cháu đủ 18 tuổi, không yêu cầu chị A phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

- *Về tài sản, nợ chung và các vấn đề khác*: Chị A và anh H đều không yêu cầu Toà án phải giải quyết.

Toà án tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng không thành.

* Tại phiên toà:

- Nguyên đơn chị Thái Thị Hồng A trình bày: Chị vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn với anh H. Đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng cháu M và cháu H, để anh H tiếp tục nuôi dưỡng cháu L cho tới khi các cháu đủ 18 tuổi,

không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị. Không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, công nợ chung và các vấn đề khác.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân có quan điểm như sau:

+ Về tố tụng: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân. Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với việc chấp hành pháp luật của bị đơn (anh H) đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ 2 nhưng đều vắng mặt không có lý do, là không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình nên vụ án được giải quyết theo thủ tục chung.

+ Về việc giải quyết vụ án: Quan hệ hôn nhân giữa chị Thái Thị Hồng A và anh Phan Mạnh H là hợp pháp; vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, sống ly thân từ tháng 4/2019 đến nay. Vì vậy, đề nghị giải quyết ly hôn giữa chị A - anh H theo quy định tại các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân gia đình.

Về con chung: Đề nghị giao cháu M và cháu H cho chị A tiếp tục nuôi dưỡng; giao cháu L cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng cho tới khi các cháu đủ 18 tuổi. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản chung, công nợ chung và các vấn đề khác: Ngoài phạm vi yêu cầu khởi kiện nên không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu xin ly hôn của chị Thái Thị Hồng A thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự, tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay, bị đơn là anh Phan Mạnh H vắng mặt lần thứ 2 không có lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh H theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Thái Thị Hồng A và anh Phan Mạnh H là hợp pháp, anh chị có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam vào ngày 02/12/2014. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hoà thuận, hạnh phúc đến đầu năm 2018 thì xảy ra mâu thuẫn căng thẳng. Theo chị A do anh H ham chơi (game online), không quan tâm tới vợ con, chị đã nhắc nhở nhiều lần nhưng anh Hiếu không nghe nên vợ chồng xảy ra cãi nhau, anh H đã làm đơn ly hôn và đưa cho chị kí nhưng chị không kí, sau đó anh Hiếu bỏ về quê ở xã Đ sinh sống, ly thân với chị từ đầu năm 2018. Cuối năm 2018, chị về quê ăn Tết, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do anh H không tin tưởng, nghi ngờ chị ngoại tình với người khác nhưng theo chị A việc này không có, chị làm đơn ly hôn với anh H, sau đó vợ chồng về chung sống với nhau nhưng không có hạnh phúc, hay xảy ra cãi nhau, vợ chồng sống ly thân từ tháng 4/2019 cho tới

nay, chấm dứt mọi quan hệ tình cảm. Theo anh H, khoảng đầu năm 2018, do chị A làm ăn thua lỗ nên vợ chồng xảy ra mâu thuẫn về kinh tế, chị A còn đi ngoại tình với người khác, anh bức tức có làm đơn ly hôn với chị A nhưng đã vứt đi, sau đó anh bỏ về quê ở xã Đ sinh sống, ly thân với chị A. Đến đầu năm 2019, chị A về quê ăn Tết âm lịch nhưng không về sống cùng anh, chị A làm đơn ly hôn với anh và gửi đến Toà án, được hai bên gia đình hoà giải, vợ chồng về tiếp tục chung sống với nhau nhưng do chị A vẫn tiếp tục nhắn tin qua lại với người đàn ông khác nên vợ chồng cãi nhau, ly thân từ tháng 4/2019 cho tới nay. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu xin ly hôn của chị A là phù hợp với khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị A - anh H có 03 con chung là cháu Phan Ly L, sinh ngày 18-02-2015, do anh H đang nuôi dưỡng; cháu Phan Thị Trà M, sinh ngày 16-11-2016 và cháu Phan Gia H, sinh ngày 11-01-2018, đều do chị A đang nuôi dưỡng.

Chị A và anh H đều có nguyện vọng được nuôi con chung và đều có quyền nuôi con chung. Anh chị đều có thu nhập nên đủ điều kiện nuôi con chung. Xét, để đảm bảo quyền lợi và sự ổn định, nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng đối với con dưới 36 tháng tuổi khi ly hôn. Hội đồng xét xử giao cháu M và cháu H cho chị A tiếp tục nuôi dưỡng; giao cháu L cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng cho tới khi các cháu đủ 18 tuổi, như ý kiến của chị A và phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Các đương sự đều không yêu cầu phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau nên là tự nguyện nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tài sản, nợ chung và các vấn đề khác: Ngoài phạm vi yêu cầu khởi kiện nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị A phải chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, các Điều 266, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; các Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Thái Thị Hồng A và anh Phan Mạnh H.

2. Về con chung:

- Giao cháu Phan Thị Trà M, sinh ngày 16-11-2016 và cháu Phan Gia H, sinh ngày 11-01-2018 cho chị Thái Thị Hồng A tiếp tục nuôi dưỡng cho tới khi các cháu đủ 18 tuổi.

- Giao cháu Phan Ly L, sinh ngày 18-02-2015, cho anh Phan Mạnh H tiếp tục nuôi dưỡng cho tới khi cháu đủ 18 tuổi.

Chị A - anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên Gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản và nợ chung, các vấn đề khác: Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Chị Thái Thị Hồng A phải chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Đối trừ vào tiền tạm ứng án phí ly hôn chị A đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số AA/2010/04088 ngày 20/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Chị A đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- UBND xã Đ;
- Lưu: VP + hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đinh Thành Nam